

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lịch sử Việt Nam cổ trung đại 2

(The History of the Ancient and the Middle ages in Viet Nam - Part 2)

- Mã số học phần : SG383.
- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ.
- Số tiết học phần : 45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Lịch sử.
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm.

3. Điều kiện tiên quyết: SP500.

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

Qua những hoạt động học tập trong học phần, sinh viên sẽ:

- 4.1.1. Nắm được kiến thức cơ bản của Lịch sử Việt Nam giai đoạn 1428-1858. Trên cơ sở đó nắm được quy luật phát triển của lịch sử nước nhà.
- 4.1.2. Biết vận dụng kiến thức lịch sử Việt Nam giai đoạn này vào việc dạy ở trường phổ thông- đảm bảo tính khoa học, tính sư phạm, tính hệ thống.

4.2. Kỹ năng:

Thông qua những hoạt động học tập trong học phần, sinh viên sẽ có thể:

- 4.2.1. Phát triển khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử và công tác giảng dạy Lịch sử sau này.
- 4.2.2. Phát triển tư duy phê phán, năng lực phân tích, tổng hợp một vấn đề lịch sử.
- 4.2.3. Có khả năng kết hợp tốt hoạt động dạy học Lịch sử và hoạt động giáo dục trong nhà trường.

4.3. Thái độ:

Thông qua những hoạt động học tập trong học phần, sinh viên sẽ:

- 4.3.1. Phát triển khả năng hợp tác trong làm việc tập thể.
- 4.3.2. Yêu nghề, tận tụy với sự nghiệp giáo dục, có ý chí đấu tranh vì sự tiến bộ của khoa học và giáo dục.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung cơ bản của học phần bao gồm: Tình hình chính trị, kinh tế và văn hóa xã hội thời Lê Sơ, sự phân liệt Nam - Bắc triều và chiến tranh Trịnh - Nguyễn, sự khủng

hoảng của chế độ phong kiến Việt Nam và phong trào nông dân khởi nghĩa thế kỷ XVIII, phong trào nông dân Tây Sơn và triều đại Quang Trung, Nhà Nguyễn (1802-1858).

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Sự phát triển của chế độ phong kiến tập quyền thời Lê Sơ.	07	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.2; 4.2.3
1.1.	Tình hình chính trị.	02	
1.2.	Phục hồi và phát triển kinh tế.	01	
1.3.	Tình hình văn hóa xã hội.	04	+ 4.3.1
Chương 2.	Nước Đại Việt từ thế kỷ XVI đến XVII.	10	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.2; 4.2.3
2.1.	Bước đường suy yếu của quốc gia phong kiến tập quyền thời Lê Sơ.	02	
2.2.	Sự phân liệt Nam - Bắc triều và chính sách thống trị của nhà Mạc.	02	
2.3.	Chiến tranh Nam - Bắc triều.	02	
2.4.	Chiến tranh Trịnh - Nguyễn.	02	+ 4.3.1
2.5.	Chính quyền Lê - Trịnh ở Đàng Ngoài- Chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong.	02	+ 4.2.1
Chương 3.	Sự khủng hoảng của chế độ phong kiến Đàng Ngoài và phong trào nông dân khởi nghĩa nửa đầu thế kỷ XVIII.	06	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.2; 4.2.3
3.1.	Sự khủng hoảng của chế độ phong kiến Đàng Ngoài nửa đầu thế kỷ XVIII.	02	
3.2.	Phong trào nông dân khởi nghĩa..	04	+ 4.3.1
Chương 4.	Sự khủng hoảng của chế độ phong kiến ở Việt Nam nửa sau thế kỷ XVIII. Phong trào nông dân Tây Sơn.	07	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.2; 4.2.3
4.1.	Sự khủng hoảng của chế độ phong kiến Đàng Trong nửa sau thế kỷ XVIII.	02	+ 4.2.1
4.2.	Phong trào nông dân Tây Sơn.	05	+ 4.3.1
Chương 5.	Triều đại Quang Trung	08	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.2; 4.2.3

5.1.	Sự thiết lập các vương triều Tây Sơn.	01	
5.2.	Những chính sách của triều đại Quang Trung.	04	
5.3.	Sự thất bại của triều Tây Sơn trước sự phản công của tập đoàn Nguyễn Ánh.	03	+ 4.3.1
Chương 6.	Chế độ phong kiến nhà Nguyễn giai đoạn (1802-1858).	07	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.2; 4.2.3
6.1.	Chính trị-Luật pháp	02	
6.2.	Kinh tế	01	+ 4.2.1
6.3.	Văn hóa-Giáo dục	02	
6.4.	Xã hội	02	+ 4.3.1

7. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết giảng kết hợp trao đổi, thảo luận, thuyết trình.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập cá nhân.
(Đánh giá quá trình học tập học phần)
- Tham dự kiểm tra giữa học phần
- Tham dự thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá:

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm đánh giá quá trình học tập học phần	- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết. - Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập cá nhân	20%	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.2
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (60 phút).	30%	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.2
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút)	50%	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.2

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng.
- Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Đào Duy Anh, <i>Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỉ XIX</i> , NXB Hà Nội, 2002.	SP.003203
[2] Lê Quý Đôn, <i>Đại Việt thông sử</i> , NXB Đồng Tháp, 1993.	011000
[3] Ngô Sĩ Liên, <i>Đại việt sử ký toàn thư</i> , NXB KHXH, 1967.	MON.011412
[4] Nguyễn Phan Quang, <i>Phong trào nông dân Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX</i> , NXB Hà Nội, 1986.	MOL.065145
[5] Nguyễn Phan Quang, Trương Hữu Quýnh, Nguyễn Cảnh Minh, <i>Lịch sử Việt Nam (1427-1858) Q2, T1</i> NXB Giáo Dục, 1976.	MOL.066742
[6] Trương Hữu Quýnh, <i>Chế độ ruộng đất ở Việt Nam từ thế kỉ XI đến thế kỉ XVI</i> , NXB Hà Nội, 1982.	MON.010598
[7] Trương Hữu Quýnh (chủ biên), <i>Đại cương lịch sử Việt Nam (tập 1)</i> , NXB Giáo Dục, 1998.	MOL.028176

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

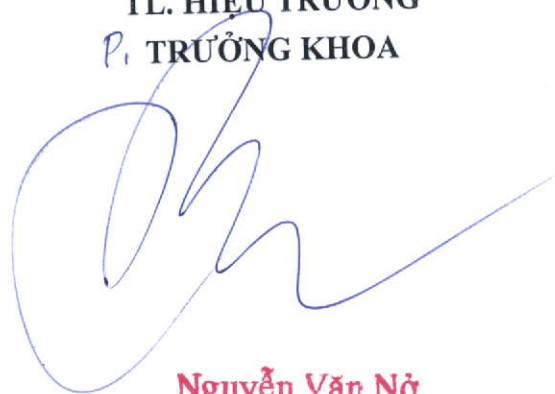
Tuần	Nội dung	Lý thuyết (45 tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1 & 2	<p>Chương 1. Sự phát triển của chế độ phong kiến tập quyền thời Lê Sơ.</p> <p>1.1. Tình hình chính trị.</p> <p>1.2. Phục hồi và phát triển kinh tế.</p> <p>1.3. Tình hình văn hóa xã hội.</p>	07	<p>Đọc trước [1], [2], [3], [4], [6], [7].</p> <p><u>Bài tập nhóm</u>: Tìm hiểu tình hình văn hóa - xã hội thời Lê Sơ.</p>

3, 4, 5	<p>Chương 2. Nước Đại Việt từ thế kỷ XVI đến XVII.</p> <p>2.1. Bước đường suy yếu của quốc gia phong kiến tập quyền thời Lê Sơ.</p> <p>2.2. Sự phân liệt Nam - Bắc triều và chính sách thống trị của nhà Mạc.</p> <p>2.3. Chiến tranh Nam - Bắc triều.</p> <p>2.4. Chiến tranh Trịnh - Nguyễn.</p> <p>2.5. Chính quyền Lê - Trịnh ở Đàng Ngoài - Chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong.</p>	10	<p>Đọc trước [1], [2], [3], [5], [7].</p> <p><u>Bài tập nhận thức:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích mối tương quan lực lượng giữa Đàng Trong- Đàng Ngoài. - So sánh chính quyền Đàng Trong – Đàng Ngoài
6 &7	<p>Chương 3. Sự khủng hoảng của chế độ phong kiến Đàng Ngoài và phong trào nông dân khởi nghĩa nửa đầu thế kỷ XVIII.</p> <p>3.1. Sự khủng hoảng của chế độ phong kiến Đàng Ngoài nửa đầu thế kỷ XVIII.</p> <p>3.2. Phong trào nông dân khởi nghĩa.</p>	06	<p>Đọc trước [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7].</p> <p><u>Thuyết trình:</u> Phong trào nông dân khởi nghĩa ở Đàng Ngoài nửa đầu thế kỉ XVIII</p> <p>Bài tập nhóm: Nguyên nhân thất bại của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài nửa đầu thế kỉ XVIII</p>
8 & 9	<p>Chương 4. Sự khủng hoảng của chế độ phong kiến ở Việt Nam nửa sau thế kỷ XVIII. Phong trào nông dân Tây Sơn.</p> <p>4.1. Sự khủng hoảng của chế độ phong kiến Đàng Trong nửa sau thế kỷ XVIII.</p> <p>4.2. Phong trào nông dân Tây Sơn.</p>	07	<p>Đọc trước [1], [4], [5], [7].</p> <p><u>Bài tập nhóm:</u> Nguyên nhân thắng lợi của phong trào nông dân Tây Sơn.</p>
10, 11, 12	<p>Chương 5. Triều đại Quang Trung</p> <p>5.1. Sự thiết lập các vương triều Tây Sơn.</p> <p>5.2. Những chính sách của triều đại Quang Trung.</p>	08	<p>Đọc trước [1], [2], [3], [5], [7].</p> <p><u>Bài tập nhóm:</u></p>

	5.3. Sự thất bại của triều Tây Sơn trước sự phản công của tập đoàn Nguyễn Ánh.		- Những chính sách của triều đại Quang Trung. - Nguyên nhân thất bại của triều đại Tây Sơn trước tập đoàn Nguyễn Ánh.
13 & 14	Chương 6. Chế độ phong kiến nhà Nguyễn giai đoạn (1802-1858). 6.1. Chính trị-Luật pháp 6.2. Kinh tế 6.3. Văn hóa – Giáo dục 6.4. Xã hội	07	Đọc trước [1], [5], [7]. <u>Bài tập nhóm</u> : Tình hình xã hội thời Nguyễn (1802-1858)

Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
P. TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Văn Nở

TRƯỞNG BỘ MÔN



Lê Thị Minh Thu